

Công Ty CP Dược Phẩm TV. PHARM
Chi nhánh Cần Thơ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 21/2019/TVP -CNCT

Cần Thơ, ngày 27 tháng 09 năm 2019

THÔNG BÁO THỰC HIỆN KHUYẾN MẠI

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh Sóc Trăng

Tên thương nhân: **Chi nhánh Công ty CP Dược Phẩm TV. PHARM tại TP Cần Thơ**

Địa chỉ trụ sở chính: 30-32 đường Xuân Thủy, phường An Bình, Quận Ninh Kiều TP Cần Thơ

Điện thoại: 0292 3781345 Fax: 0292 3781456 Email: info@tvpharm.com.vn

Mã số thuế: 2100274872-006

Số Tài khoản: 114000094276, tại Ngân hàng Vietinbank CN Cần Thơ.

Người liên hệ: Nguyễn Thị Ngọc Mai Điện thoại: 0918.065.368

Căn cứ Luật thương mại, Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi Tiết Luật thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại. Công ty Cổ Phần Dược Phẩm TV Pharm Chi nhánh Cần Thơ thông báo chương trình khuyến mại như sau:

1. Tên chương trình khuyến mại: **“TRI ÂN KHÁCH HÀNG”**
2. Địa bàn (phạm vi) khuyến mại: tỉnh Sóc Trăng
3. Hình thức khuyến mại: Tích lũy doanh số tặng quà
4. Thời gian khuyến mại: /10/2019 đến 31/12/2019.
5. Hàng hoá, dịch vụ dùng để khuyến mại: Thuốc.
6. Hàng hoá, dịch vụ khuyến mại: THUỐC TÂN DƯỢC (đính kèm danh mục).
7. Khách hàng của chương trình khuyến mại (đối tượng được hưởng khuyến mại): các đại lý và nhà thuốc trong phạm vi tỉnh Sóc Trăng



8. Cơ cấu giải thưởng:

9. Tổng giá trị hàng hoá, dịch vụ dùng để khuyến mãi: 100.000.000 (Một trăm triệu đồng).

10. Nội dung chi tiết của chương trình khuyến mại: các nhà thuốc, quầy thuốc, đại lý trong phạm vi tỉnh Sóc Trăng khi mua sản phẩm của TV.Pharm (theo danh mục hàng hoá, dịch vụ khuyến mại) đạt doanh số sẽ được nhận quà khuyến mãi tương ứng cụ thể:

- Mua 04 sản phẩm cùng loại sẽ tặng 01 sản phẩm cùng loại thuộc danh mục đính kèm.
- Mua 10 sản phẩm cùng loại sẽ tặng 01 sản phẩm cùng loại thuộc danh mục đính kèm.

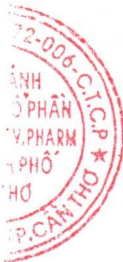
Công ty CP Dược Phẩm TV. PHARM- Chi nhánh Cần Thơ xin thông báo đến Quý Sở và cam kết thực hiện đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm về chương trình khuyến mại trên theo các qui định của pháp luật hiện hành.

Đại diện theo pháp luật của thương nhân

Giám đốc chi nhánh



Nguyễn Thị Ngọc Mai





CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TV.PHARM

Trụ sở chính:

27 Nguyễn Chí Thanh, Khóm 2, P.9, Tp. Trà Vinh, Tỉnh Trà Vinh
Tel: (0294) 3740 234 - Fax: (0294) 3740 239

W: www.tvpharm.com.vn

E : info@tvpharm.vn

Hotline: 1900 636 684

DANH MỤC ĐÍNH KÈM THÔNG BÁO KHUYẾN MÃI SỐ 21/2019/TVP -CNCT

STt	Tên hàng	Quy cách	ĐVT	Giá hộp	Nhóm	Khuyến mãi
I	Nhóm Phariton					
1	Phariton v/5, h/60	V/5, H/60	Hộp	59,400	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
2	Phariton Ginseng V/5, H/60	V/5, H/60	Hộp	78,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
3	Phariton bổ gan	V/10, H/30	Hộp	88,440	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
4	Phariton bổ não	V/5, H/30	Hộp	96,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
II	Nhóm Travicol - Giảm đau-hạ sốt					
5	Travicol 650mg V/10, H/100	V/10,H/100	Hộp	52,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
6	Travicol PA V/10, H/100	V/10,H/100	Hộp	68,300	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
7	Travicol Extra V/10,H/100	V/10,H/100	Hộp	55,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
8	Travicol V/10, H/100	V/10,H/100	Hộp	42,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
9	Travicol Flu V/10,H/100	V/10,H/100	Hộp	66,400	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
10	Travicol Flu C/100	Chai /100	Hộp	66,400	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
11	Travicol 325mg C/200	C/200	Chai	50,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
12	Travicol 325mg V/10, H/100	V/10, H/100	Hộp	30,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
13	Travicol 650mg C/200	C/200	Chai	104,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
14	Travicol C/100	C/100	Chai	42,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
III	Nhóm thành phẩm có hoạt chất Codein					
15	Diangesic codein 10mg V/10,H/20	V/10, H/20	Hộp	15,500	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
16	Diangesic codein 30mg V/10,H/20	V/10,H/20	Hộp	30,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
17	Neo-Corclion F V/10,H/20	V/10,H/20	Hộp	40,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
18	Terpin - Codein 15mg v/10, h/100	V/10, H/100	Hộp	90,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
19	Terpincodein F hạt 5mg v/10,h/100	V/10, H/100,Th/6000v	Hộp	70,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
20	Travicol codein V/10,H/100	V/10,H/100,Th/6000v	Hộp	115,600	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
21	Zanicidol v/10, h/100	V/10, H/100,Th/7800v	Hộp	55,000	Nhóm 01	Mua 10 tặng 1
IV	Nhóm tương đương sinh học					
22	Orenko 200mg Alu V/10,H/20	V/10,H/20,Th/2440v	Hộp	70,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
23	Ceforipin 200mg V/10,H/30	V/10,H/30,Th/2400v	Hộp	255,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
24	Vartel v/30,h/60	V/30,	Hộp	36,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
25	Piracetam 800mg V/10, H/60	V/10,H/60,Th/4320v	Hộp	108,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
26	Methylsolone 16mg v/10,h/20	V/10, H/20,Th/7400v	Hộp	50,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
V	Nhóm kháng sinh HD tích lũy					
27	TV-Cefuroxime 250mg v/10,h/20	V/10,H/ 20,Th/1840v	Hộp	58,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
28	TV-Cefuroxime 500mg v/10,h/30	V/10,H/ 30,Th/1840v	Hộp	168,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
29	Cefpodoxim 100mg V/10, H/30	V/10, H/30,Th/5760v	Hộp	66,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
30	Cefpodoxim 200mg V/10, H/30	V/10, H/30,Th/2760v	Hộp	105,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
31	Cefđinir 300mg V/10,H/10	V/10,H/10,Th/1400v	Hộp	80,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
32	Cefđinir 100mg V/10,H/10	V/10,H/10,Th/1400v	Hộp	45,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
VI	Nhóm kháng sinh					
33	Ceforipin 100mg V/10,H/100	V/10,H/100,Th/8400v	Hộp	220,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
34	Metronidazol 250mg v/10,h/100	V/10,H/100,Th/14800v	Hộp	30,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
35	Travinat 250mg v/10, h/10	V10, H/10,Th/1240v	Hộp	26,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
36	Travinat 500mg, v/10,h/10	V/10, H/10,Th/1240v	Hộp	49,000	Nhóm 01	Mua 10 tặng 1

42	Cefadroxil TVP 250 gói	Hộp 10 gói	Hộp	20,000	Nhóm 01	Mua 10 tặng 1
43	TV-Droxil 250mg ,h/10 gói	H/10g,Th/1280 gói	Hộp	20,000	Nhóm 01	Mua 10 tặng 1
VII	Nhóm kháng viêm-giãn cơ-giảm đau					
44	Alphachymotrypsin 4,2mg Alu v/10,h/20	V/10,H/20,Th/5200v	Hộp	15,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
45	Alphachymotrypsin 4,2mg PVC v/10,h/50	V/10,H/50,Th/9600v	Hộp	25,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
46	Melomax v/10,h/30	V/10, H/30,Th/5880v	Hộp	15,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
47	Melomax chai 100 viên	C/100, Th/135	Chai	40,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
48	Prednisolone 5mg (tròn) C/500	C/100, Th/135	Chai	120,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
49	Prednisolone 5mg (dài) C/200	Chai 200,Th/150 chai	Chai	38,000	Nhóm 01	Mua 10 tặng 1
50	D-Cotatyl v/25,h/250	V/25,H/250,Th/13500v	Hộp	75,000	Nhóm 01	Mua 10 tặng 1
51	D-Cotatyl 500 V/12,H/24	V/12,H/24,Th/4416v	Hộp	15,600	Nhóm 01	Mua 10 tặng 1
52	Piantawic v/10, h/100	V/10, H/100,Th/8700v	Hộp	50,000	Nhóm 01	Mua 10 tặng 1
53	Piromax 10mg v/10, h/100	V/10, H/100,Th/8700v	Hộp	30,000	Nhóm 01	Mua 10 tặng 1
54	Piromax 20 mg v/10,h/100	V/10, H/100,Th/7600v	Hộp	40,000	Nhóm 01	Mua 10 tặng 1
VIII	Nhóm hô hấp					
55	Bromhexin 4mg V/10,H/30	V/10, H/30	Hộp	7,500	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
56	Bromhexin 8mg V/10,H/30	V/10,H/30,Th/11700	Hộp	9,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
57	Dextromax V/10, H/100	V/10,H/100,Th/9200v	Hộp	28,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
58	Dextromethorphan 10mg V/10,H/100	V/10,H/100,Th/12000v	Hộp	27,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
59	Dextromethorphan 15mg V/10,H/100	V/10,H/100,Th/12000v	Hộp	32,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
60	Ingair 10mg v/10, h/30	V/10, H/30	Hộp	69,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
61	Ingair 5mg v/10, h/30	V/10, H/30	Hộp	45,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
62	Neo-corclion v/10,h/100	V/10, H/100,Th/8100v	Hộp	30,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
63	Theratussine v/25,h/250	V/25,H/250,Th/20500v	Hộp	37,500	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
64	TV-Tussine v/10,h/20	V/10,H/20,Th/5600v	Hộp	13,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
65	Eucatusdine v/10,h/100	V/10,H/100,Th/4800v	Hộp	41,800	Nhóm 01	Mua 10 tặng 1
66	Terpinzoat hạt v/10,h/100	V/10, H/100,Th/6000v	Hộp	31,000	Nhóm 01	Mua 10 tặng 1
IX	Nhóm kháng dị ứng					
67	Cetirizin 10mg v/10 ,h/100	V/10, H/100,Th/9200v	Hộp	25,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
68	Fexophar 120mg v/10, h/50	V/10, H/50,Th/4200v	Hộp	60,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
69	Fexophar 180 mg v/10, h/50	V/10, H/50,Th/4200v	Hộp	80,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
70	Fexophar 180mg v/10,h/100	V/10, H/100,Th/4000v	Hộp	150,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
71	Fexophar 60mg v/10,h/50	V/10, H/50,Th/9000v	Hộp	47,700	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
72	Loratadine 10mg v/10,h/30	V/10,H/30,Th/10800v	Hộp	15,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
X	Nhóm tiêu hóa					
73	Alzole 40mg V/10,H/30	V/10,H/30,T/3600	Hộp	30,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
74	Myantacid-II v/10,h/100	V/10, H/100,Th/5200v	Hộp	55,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
75	Prazopro 20mg V7,H/14	V/7,H/14,Th/1708v	Hộp	21,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
76	Prazopro 40mg V/7, H/14	V/7,H/14,Th/1708v	Hộp	35,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
77	Suspengel H/20 gói	H/20 gói ,T/600 gói	Hộp	54,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
78	Trimebutin 100 mg V/10,H/100	V/10,H/100,Th/12400v	Hộp	78,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
79	TV-Lansoprazol 30mg v/10,h/30	V/10,H/30,Th/3120v	Hộp	27,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
80	TV-Pantoprazol 40mg v/10,h/30	V/10,H/30,Th/5880v	Hộp	30,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
81	Parepemic Caps 2mg v/10,h/100	V/10, H/100,Th/8100v	Hộp	35,000	Nhóm 01	Mua 10 tặng 1
XI	Nhóm tim mạch tiểu đường					
82	Aspirin 81mg V/10,H/100	V/10,H/100,Th/12600v	Hộp	25,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
83	Atenolol 50mg V/10, H/60	V/10,H/60,Th/10560v	Hộp	33,900	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
84	Atorvastatin 10mg v/10 ,h/30	V/10, H/30,Th/5880v	Hộp	18,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
85	Atorvastatin 20mg v/10 ,h/30	V/10, H/30,Th/5880v	Hộp	24,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
86	Captopril 25mg v/10,h/100	V/10,H/100,Th/12000v	Hộp	34,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
87	Daklife V/10, H/30	V/10, H/30	Hộp	60,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
88	Glimepiride 2mg V/10, H/30	V/10,H/30,Th/7200v	Hộp	18,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
89	Losartan 25mg v/10,h/30	V/10, H/30,Th/5880v	Hộp	16,500	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
90	Losartan 50mg v/10,h/30	V/10, H/30,Th/5880v	Hộp	24,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
91	Telmisartan 40mg V/10,H/30	V/10,H/30,T/5400v	Hộp	36,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
92	Telmisartan 80 mg V/10, H/100	V/10,H/100,T/5400v	Hộp	200,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1

93	TV-Amlodipin 5mg v/10,h/30	V/10,H/30,Th/6510v	Hộp	15,300	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
94	TV-Enalapril 10mg v/10,h/30	V/10,H/30,Th/5880v	Hộp	24,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
95	TV-Enalapril 5mg, v/10,h/30	V/10,H/30,Th/5880v	Hộp	15,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
96	TV-Fenofibrat 200mg v/10,h/30	V/10,H/30,Th/5820v	Hộp	36,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
XII	Nhóm tuần hoàn não - Thần kinh					
97	Flunarizine 5mg V/10,H/30	V/10,H/30,Th/4800v	Hộp	24,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
98	Spasticon V/10,H/60	V/10,H/60,T/6720v	Hộp	60,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
99	Piracetam 400mg V/10, H/60	V/10,H/60,Th/4320v	Hộp	36,000	Nhóm 01	Mua 10 tặng 1
100	Stugon-pharimex v/25,h/250	V/25,H/250,Th/27000v	Hộp	35,000	Nhóm 01	Mua 10 tặng 1
XIII	Nhóm thuốc bổ + TPCN					
101	Homopolimin Ginseng v/5,h/60	V/5, H/60,Th/2100v	Hộp	90,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
102	Vitamin E 400 IU v/15, h/150	V/15, H/150	Hộp	135,000	Nhóm 02	Mua 4 tặng 1
103	Magnesium - B6 v/10,h/100	V/10, H/100,Th/6400v	Hộp	29,500	Nhóm 01	Mua 10 tặng 1

GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH



Nguyễn Thị Ngọc Mai

